

Số: 1186/HD-SGDĐT

An Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Lập hồ sơ đăng ký dự thi và kiểm tra hồ sơ thi Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022

Căn cứ Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BGDĐT ngày 04/5/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Công văn số 1523/BGDĐT-QLCL ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022;

Sở GDĐT hướng dẫn việc lập hồ sơ đăng ký dự thi (ĐKDT) và kiểm tra hồ sơ thi tốt nghiệp THPT năm 2022, như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ THI

Căn cứ theo quy định tại Điều 12 Quy chế thi.

Lưu ý:

- Thí sinh có học bạ theo chương trình THPT nào thì ĐKDT theo quy định dành cho chương trình đó. Nếu thí sinh bị mất bản chính học bạ THPT có nguyện vọng được dự thi năm 2022 phải có xác nhận bản sao học bạ được cấp hoặc bản sao kết quả học tập THPT, trên cơ sở đối chiếu với hồ sơ lưu của trường phổ thông nơi học lớp 12 hoặc căn cứ vào hồ sơ dự thi của các kỳ thi trước.

- Các đối tượng dự thi phải ĐKDT và nộp đầy đủ các giấy tờ đúng thời hạn.

II. BÀI THI VÀ HÌNH THỨC THI

1. Bài thi

- Tổ chức thi 5 bài thi, cụ thể gồm 3 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và 2 bài thi tổ hợp là Khoa học Tự nhiên (tổ hợp các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học; viết tắt là KHTN), Khoa học Xã hội (tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân đối với thí sinh học chương trình giáo dục THPT; tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lý đối với thí sinh học chương trình GDTX cấp THPT; viết tắt là KHXH).

- Để xét công nhận tốt nghiệp THPT, thí sinh học chương trình giáo dục THPT (gọi tắt là thí sinh giáo dục THPT) phải dự thi 4 bài thi, gồm 3 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và 1 bài thi tổ hợp do thí sinh tự chọn; thí sinh học chương trình GDTX cấp THPT (gọi tắt là thí sinh GDTX) phải dự thi 3 bài thi, gồm 2 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn và 1 bài thi tổ hợp do thí sinh tự chọn.

- Thí sinh GDTX có thể chọn dự thi cả bài thi Ngoại ngữ, điểm bài thi này để xét tuyển sinh đại học.

*** Đối với bài thi Ngoại ngữ**

Thí sinh được chọn dự thi một trong 7 (bảy) ngôn ngữ sau: Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật và Tiếng Hàn. Thí sinh được đăng ký thi môn Ngoại ngữ khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông; thí sinh là học viên GDTX được ĐKDT bài thi Ngoại ngữ để lấy kết quả xét tuyển sinh ĐH, CĐ.

Các trường hợp thí sinh được miễn *thi bài thi Ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT*:

- Thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Thí sinh có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ (giống hoặc khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông) *hợp lệ, có giá trị sử dụng ít nhất đến ngày 06/7/2022* và đạt mức điểm tối thiểu theo bảng dưới đây:

| TT | Môn Ngoại ngữ | Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu | Đơn vị cấp chứng chỉ |
|----|------------------|--|---|
| 1 | Tiếng Anh | - TOEFL ITP 450 điểm - TOEFL iBT 45 điểm | Educational Testing Service (ETS) |
| | | IELTS 4.0 điểm | - British Council (BC) - International Development Program (IDP) |
| 2 | Tiếng Nga | TORFL cấp độ 1 (Первый сертификационный уровень - ТРКИ-1) | Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian centre of science and culture in Hanoi) |
| 3 | Tiếng Pháp | - TCF (300-400 điểm) - DELF B1 | Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques - CIEP) |
| 4 | Tiếng Trung Quốc | - HSK cấp độ 3 | - Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban); Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese); Tổng bộ Viện Khổng tử (Trung Quốc); - Ủy ban công tác thúc đẩy Kỳ thi đánh giá năng lực Hoa ngữ quốc gia (Steering Committee for the Test of Proficiency – Huayu) |
| | | - TOCFL cấp độ 3 | |
| | | - HSK cấp độ 3 | Trung tâm hợp tác giao lưu ngôn ngữ giữa Trung Quốc và nước ngoài (Center for Language Education and Cooperation) |
| 5 | Tiếng Đức | - Goethe-Zertifikat B1 - Deutsches Sprachdiplom (DSD) B1 - Zertifikat B1 | Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA) |
| 6 | Tiếng Nhật | JLPT cấp độ N3 | Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation) |

2. Hình thức thi

- Các bài thi Toán, Ngoại ngữ và các bài thi tổ hợp: thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan (gọi tắt là bài thi trắc nghiệm).
- Bài thi Ngữ văn: thi theo hình thức tự luận.

3. Lịch thi

| Ngày | Buổi | Bài thi/Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp | Thời gian làm bài | Giờ phát đề thi cho thí sinh | Giờ bắt đầu làm bài | |
|-----------|-------|--|-------------------|------------------------------|---------------------|------------------|
| 06/7/2022 | SÁNG | 08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi | | | | |
| | CHIỀU | 14 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi | | | | |
| 07/7/2022 | SÁNG | Ngữ văn | 120 phút | 07 giờ 30 | 07 giờ 35 | |
| | CHIỀU | Toán | 90 phút | 14 giờ 20 | 14 giờ 30 | |
| 08/7/2022 | SÁNG | Bài thi KHTN | Vật lí | 50 phút | 07 giờ 30 | 07 giờ 35 |
| | | | Hóa học | 50 phút | 08 giờ 30 | 08 giờ 35 |
| | | | Sinh học | 50 phút | 09 giờ 30 | 09 giờ 35 |
| | SÁNG | Bài thi KHXXH | Lịch sử | 50 phút | 07 giờ 30 | 07 giờ 35 |
| | | | Địa lí | 50 phút | 08 giờ 30 | 08 giờ 35 |
| | | | Giáo dục công dân | 50 phút | 09 giờ 30 | 09 giờ 35 |
| | CHIỀU | Ngoại ngữ | | 60 phút | 14 giờ 20 | 14 giờ 30 |
| 09/7/2022 | SÁNG | Dự phòng | | | | |

4. Phần mềm quản lý thi

Các đơn vị sử dụng hệ thống phần mềm quản lý thi tốt nghiệp THPT (gọi tắt là phần mềm QLT) thống nhất do Bộ GDĐT cung cấp; thực hiện đúng quy trình, đúng thời hạn xử lý dữ liệu.

III. ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Tổ chức đăng ký dự thi

Mỗi trường THPT, trường Trung cấp có hệ Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục thường xuyên (TTGD TX), Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên (TTGD NN-GD TX) (gọi tắt là đơn vị ĐKDT) được Sở GDĐT gán 01 mã số ĐKDT và cấp một tài khoản, mật khẩu để đăng nhập vào hệ thống phần mềm QLT.

Các đơn vị ĐKDT bảo đảm thuận tiện cho thí sinh; đơn vị ĐKDT cần chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho việc ĐKDT; tổ chức kiểm tra và kiểm tra chéo thông tin thí sinh ĐKDT, đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT, đặc biệt lưu ý các thông tin về diện ưu tiên, điểm khuyến khích trong xét công nhận tốt nghiệp THPT; tổ chức lưu giữ hồ sơ ĐKDT của các đối tượng dự thi.

- Thí sinh thuộc điểm a khoản 1 Điều 12 Quy chế thi (thí sinh đang học lớp 12 năm học 2021-2022): Thực hiện ĐKDT và đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT trực tuyến trên Hệ thống QLT tại trường phổ thông đang học.

- Thí sinh thuộc điểm b, điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi (thí sinh tự do): Thực hiện ĐKDT và đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT (nếu có) trực tiếp tại đơn vị ĐKDT: TTGD TX An Giang, TTGD NN-GD TX, trường Trung cấp có hệ GD TX.

Các đơn vị ĐKDT cần lưu ý một số điểm sau:

a) Tài khoản của thí sinh trên Hệ thống QLT

- Từ ngày 28/4/2022 đến ngày 29/4/2022, trường phổ thông cấp cho các thí sinh đang học lớp 12 năm học 2021-2022 tài khoản (là số Căn cước công dân của thí sinh -viết tắt: CCCD; trường hợp thí sinh không có CCCD thì sử dụng mã số định danh được cơ quan Công an cấp để thay thế) và mật khẩu để truy cập Hệ thống QLT. Các thí sinh này có thể thử đăng ký dự thi trực tuyến trên Hệ thống QLT ngay sau khi được cấp tài khoản và mật khẩu cho đến hết ngày 03/5/2022.

- Sau khi nộp Phiếu ĐKDT, thí sinh thuộc điểm b, điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi sẽ được đơn vị ĐKDT cấp tài khoản (là số CCCD của thí sinh) và mật khẩu để đăng nhập vào Hệ thống QLT qua internet tại địa chỉ <http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn>.

- Thí sinh cần bảo mật thông tin tài khoản, mật khẩu được cấp để đăng nhập vào Hệ thống QLT từ khi ĐKDT đến khi xem kết quả thi, xét công nhận tốt nghiệp THPT. Để bảo mật thông tin, khi nhận được tài khoản và mật khẩu, thí sinh nên thay đổi ngay mật khẩu. Trong trường hợp thí sinh quên tài khoản và mật khẩu thì có thể liên hệ với đơn vị ĐKDT để cấp lại.

- Tùy từng thời điểm, khi đăng nhập vào Hệ thống QLT, thí sinh có thể biết được các thông tin như: Thông tin ĐKDT (phản hồi các sai sót nếu có trên Hệ thống QLT trước ngày 12/5/2022); thông tin xét công nhận tốt nghiệp THPT (phản hồi các sai sót nếu có trên Hệ thống QLT trước ngày 10/6/2022); Giấy báo dự thi; kết quả thi; kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT.

b) Khi ĐKDT, thí sinh phải kê khai bảo đảm chính xác các thông tin về mã tỉnh, thành phố, mã trường phổ thông,... đúng quy định.

c) Đăng ký bài thi tổ hợp/môn thi thành phần: Thí sinh thuộc điểm a, điểm b khoản 1 Điều 12 Quy chế thi được ĐKDT chỉ một bài thi tổ hợp (KHTN hoặc KHXH) để xét công nhận tốt nghiệp THPT; thí sinh thuộc điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi chỉ được ĐKDT các môn thi thành phần trong cùng một bài thi tổ hợp. Sau khi kết thúc thời hạn ĐKDT, thí sinh không được thay các thông tin về bài thi/môn thi đã đăng ký.

2. Hồ sơ đăng ký dự thi

Các đơn vị ĐKDT chịu trách nhiệm hướng dẫn thí sinh chuẩn bị hồ sơ và điền vào Phiếu ĐKDT Kỳ thi tốt nghiệp THPT đầy đủ và đúng các thông tin; rà soát hồ sơ đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT để bảo đảm độ chính xác thông tin thí sinh điền vào Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT, đặc biệt

là thông tin về diện ưu tiên để được cộng điểm ưu tiên (nếu có); xem xét và quyết định điều kiện dự thi của thí sinh; tuyệt đối không tiếp nhận hồ sơ không hợp lệ.

a) Đối với thí sinh thuộc điểm a khoản 1 Điều 12 Quy chế thi (thí sinh đang học lớp 12 năm học 2021-2022), hồ sơ ĐKDT gồm:

- 02 phiếu ĐKDT giống nhau (phiếu số 1, phiếu số 2) và túi hồ sơ ĐKDT;
- Học bạ THPT hoặc học bạ GDTX cấp THPT (nội bản chính, hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc; hoặc phiếu kiểm tra của người học theo hình thức tự học đối với GDTX do Hiệu trưởng trường phổ thông cấp);

- Các giấy chứng nhận hợp lệ để được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có). Để được hưởng chế độ ưu tiên liên quan đến nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, thí sinh phải có bản sao Sổ đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc xác nhận thường trú của cơ quan có thẩm quyền.

- 02 ảnh màu cỡ 4x6 cm có ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh vào mặt sau;

- Bản photocopy 2 mặt thẻ căn cước công dân trên giấy A4.

b) Đối với thí sinh thuộc điểm b, khoản 1 Điều 12 Quy chế thi (thí sinh tự do chưa tốt nghiệp): ngoài các hồ sơ quy định nêu tại mục a phải có thêm:

- Giấy xác nhận của trường phổ thông nơi thí sinh học lớp 12 hoặc nơi thí sinh ĐKDT về xếp loại học lực đối với thí sinh xếp loại kém về học lực quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Quy chế thi; hoặc giấy xác nhận của trường phổ thông nơi thí sinh học lớp 12 hoặc nơi thí sinh ĐKDT về xếp loại hạnh kiểm đối với thí sinh xếp loại yếu về hạnh kiểm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Quy chế thi.

- Bản sao Bằng tốt nghiệp THCS;

- Giấy xác nhận điểm bảo lưu (nếu có) do Hiệu trưởng trường phổ thông nơi thí sinh đã đăng ký dự thi năm 2021 xác nhận (*đơn đề nghị điểm bảo lưu theo mẫu đính kèm*).

c) Đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT, hồ sơ ĐKDT gồm: 02 Phiếu ĐKDT giống nhau; bản sao Bằng tốt nghiệp THPT; 02 ảnh cỡ 4x6 cm có ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh vào mặt sau; bản photocopy 2 mặt Căn cước công dân trên giấy A4.

d) Đối với thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp, hồ sơ ĐKDT gồm: 02 Phiếu ĐKDT giống nhau; 02 ảnh cỡ 4x6 cm có ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh vào mặt sau; bản sao Bằng tốt nghiệp THCS, bản sao Bằng tốt nghiệp trung cấp, bản sao Sổ học tập hoặc bảng điểm học các môn văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ GDĐT; bản photocopy 2 mặt Thẻ căn cước công dân trên giấy A4.

Lưu ý:

- Ảnh của thí sinh là ảnh màu cỡ 4x6 cm, kiểu chụp chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, được chụp trước thời gian nộp hồ sơ không quá 06 tháng.

3. Kiểm tra hồ sơ ĐKDT

a) Kiểm tra chi tiết hộ tịch

Sử dụng khai sinh làm căn cứ để đối chiếu, kiểm tra chi tiết hộ tịch, cụ thể:

- Họ, tên, chữ lót, ngày tháng năm, nơi sinh phải khớp giữa các loại hồ sơ: bằng tốt nghiệp THCS, học bạ, thẻ dự thi, phiếu ĐKDT, giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10 (nếu có), các loại giấy chứng nhận được hưởng chế độ cộng điểm khuyến khích, chế độ ưu tiên, chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân.

- Riêng nơi sinh chỉ yêu cầu kiểm tra đúng tên tỉnh.

b) Kiểm tra điều kiện dự thi tốt nghiệp THPT

c) Kiểm tra diện ưu tiên, điểm khuyến khích (*Xem hướng dẫn ở phụ lục kèm theo*)

d) Kiểm tra học bạ

- Học bạ trong kỳ thi được xem là hợp lệ là học bạ bản chính hoặc bản sao do các trường phổ thông lập cho học sinh từ khi mới nhận học sinh vào lớp đầu cấp, theo đúng quy định.

- Học bạ phải ghi đầy đủ những mục đã quy định theo đúng hướng dẫn sử dụng học bạ của Bộ GDĐT.

- Thí sinh dự thi tốt nghiệp phải có sổ học bạ ghi đầy đủ quá trình học các lớp 10, 11, 12. Các năm học lớp 10, 11 được lên lớp đúng qui chế và có ghi: "Được lên lớp". Cuối năm học lớp 12 có ghi: "Đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp".

- Trang 1 của học bạ phải có dán ảnh của học sinh, đóng dấu giáp lai.

- Thủ trưởng các đơn vị phải ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu đơn vị đầy đủ vào trang 1, các trang cuối mỗi năm học, dấu giáp lai giữa các trang.

- Tính điểm trung bình cả năm các môn, xếp loại học lực phải chính xác.

e) Kiểm tra giấy chứng nhận trúng tuyển 10

Chỉ thực hiện đối với những học sinh chuyển từ trường khác về. Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10 do Sở GDĐT cấp, quy định cụ thể loại hình trường được tuyển (công lập hoặc ngoài công lập) và phù hợp với trường học sinh đang học.

Ngoài Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10, học sinh phải có đầy đủ hồ sơ chuyển trường theo quy định. Hồ sơ chuyển trường gồm có:

- Đơn xin chuyển trường do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký. Trong đơn phải có ý kiến chấp thuận của Hiệu trưởng trường nơi đến.

- Giấy giới thiệu chuyển trường của Hiệu trưởng trường nơi đi (hoặc ý kiến chấp thuận ghi trong đơn).

Đối với những trường hợp chuyển trường từ tỉnh khác phải có thêm:

- Giấy giới thiệu chuyển trường do Sở GDĐT nơi đi cấp.

- Giấy giới thiệu về trường mới do Sở GDĐT An Giang cấp.

- Bản sao hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận tạm trú dài hạn hoặc quyết định điều động công tác của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ tại nơi sẽ chuyển đến.

g) Kiểm tra điểm bảo lưu (nếu có)

- Đơn xin bảo lưu của thí sinh và giấy chứng nhận kết quả thi năm 2021 (bản chính) của thí sinh. Trường hợp bị mất giấy chứng nhận kết quả thi thì phải được nơi đăng ký dự thi năm 2021 xác nhận điểm bảo lưu. Đối với thí sinh tự do đến từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là tỉnh) khác, điểm bảo lưu do Sở GDĐT nơi thí sinh đã dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 xác nhận.

- Thí sinh được bảo lưu điểm thi của bài thi Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ, KHTN, KHXH và bảo lưu điểm thi của từng môn thi thành phần trong bài thi tổ hợp của kỳ thi năm 2021 để xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2022 nếu bài thi, môn thi đạt từ 5,0 điểm (theo thang điểm 10) trở lên.

Lưu ý thí sinh chỉ được bảo lưu điểm bài thi tổ hợp nếu điểm toàn bài đạt từ 5,0 điểm (theo thang điểm 10) trở lên và điểm các môn thi thành phần trong bài thi đều lớn hơn 1,0 điểm (theo thang điểm 10); khi đăng ký bảo lưu điểm bài thi tổ hợp nào, thí sinh phải ghi đủ điểm của tất cả các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp đó trong phiếu ĐKDT.

4. Các mốc thời gian cần lưu ý

- Từ ngày 04/5/2022 đến 17 giờ ngày 13/5/2022:

+ Thí sinh đang học lớp 12 năm học 2021-2022 thực hiện ĐKDT trực tuyến;

+ Thí sinh thuộc điểm b, điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi ĐKDT thực hiện ĐKDT trực tiếp; đơn vị ĐKDT thu hồ sơ ĐKDT và bản photocopy CCCD, nhập dữ liệu của thí sinh vào Hệ thống QLT.

+ Sau khi hoàn thiện dữ liệu ĐKDT trên hệ thống QLT: Đơn vị ĐKDT in thông tin ĐKDT của thí sinh từ Hệ thống QLT, giao cho giáo viên chủ nhiệm hoặc người được phân công tổ chức cho học sinh rà soát, ký xác nhận.

- Chậm nhất đến 17 giờ ngày 13/5/2022 các đơn vị ĐKDT phải hoàn thành việc nhập Hồ sơ ĐKDT cho thí sinh thuộc điểm b, điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi; Sở GDĐT và đơn vị ĐKDT hoàn thành việc rà soát điểm bảo lưu của thí sinh và chỉnh sửa sai sót hồ sơ ĐKDT (nếu có) trước ngày 21/5/2022.

- Chậm nhất ngày 17/5/2022, các đơn vị ĐKDT hoàn thành các công việc: In Phiếu ĐKDT, Phiếu ĐKDT số 1, Phiếu ĐKDT số 2 của thí sinh đang học lớp 12 năm học 2021-2022; ký tên đóng dấu có phần giáp lai lên ảnh của thí sinh trên phiếu ĐKDT để xác nhận nhân thân thí sinh. Lưu tại đơn vị Phiếu ĐKDT số 1; giao lại cho thí sinh Phiếu ĐKDT số 2.

- Chậm nhất ngày 10/6/2022, các đơn vị ĐKDT hoàn thành các công việc sau:

+ Thu Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT và hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT kèm theo; nhập dữ liệu xét công nhận tốt nghiệp THPT của thí sinh vào Hệ thống QLT. Ngay sau khi nhập xong dữ liệu, in thông tin đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT của thí sinh từ Hệ thống QLT, giao cho

giáo viên chủ nhiệm hoặc người được phân công tổ chức cho học sinh rà soát, ký xác nhận.

+ Kiểm tra hồ sơ ĐKDT và các hồ sơ có liên quan đến Kỳ thi, xem xét điều kiện dự thi của từng thí sinh, xác nhận tư cách thí sinh, quyết định không cho thí sinh dự thi nếu không đủ điều kiện và hồ sơ hợp lệ; đồng thời, thông báo trực tiếp cho thí sinh. Sau đó, in Danh sách thí sinh ĐKDT theo thứ tự a, b, c,... của tên thí sinh, theo lớp/trường thí sinh đang học, theo đối tượng thuộc điểm b, điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi.

- Đơn vị ĐKDT chịu trách nhiệm bảo quản Phiếu ĐKDT số 1, Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT kèm theo, Danh sách thí sinh ĐKDT để xuất trình kịp thời phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, công tác xét công nhận tốt nghiệp THPT và yêu cầu sửa chữa (nếu có); bàn giao cho Sở GDĐT bản Danh sách ĐKDT và Phiếu ĐKDT đối với thí sinh là học sinh lớp 12 năm học 2021-2022 hoặc túi hồ sơ ĐKDT (có bản sao CCCD) đối với thí sinh tự do.

- Khi làm thủ tục dự thi, thí sinh phải có CCCD. Các Sở GDĐT, các trường phổ thông hướng dẫn để học sinh có CCCD trước khi nộp Phiếu ĐKDT. Trong trường hợp không có CCCD và mã định danh thì Hệ thống QLT sẽ gán cho thí sinh một mã số gồm 12 ký tự để quản lý. Những thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ thì phải đăng ký số điện thoại, email của mình khi ĐKDT. Lưu ý: Thí sinh đã đăng ký sơ tuyển phải dùng CCCD thống nhất khi ĐKDT và đăng ký sơ tuyển.

- Mọi Hồ sơ, chứng nhận hưởng ưu tiên, khuyến khích liên quan đến xét công nhận tốt nghiệp THPT phải được thí sinh nộp cho Điểm ĐKDT trước ngày 04/6/2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở GDĐT

- Tập huấn công tác tổ chức Kỳ thi, sử dụng phần mềm QLT của Bộ, hướng dẫn và đôn đốc các đơn vị ĐKDT thực hiện việc thu, nhập, rà soát hồ sơ ĐKDT, xét công nhận tốt nghiệp THPT và các công việc liên quan đến Kỳ thi đảm bảo các công việc thực hiện đúng tiến độ.

- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra chéo hồ sơ ĐKDT và tự kiểm tra hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT; hướng dẫn các đơn vị bàn giao hồ sơ ĐKDT về Sở; giải đáp những vướng mắc cho các đơn vị ĐKDT.

- Thực hiện các công việc rà soát, sắp xếp hồ sơ ĐKDT; in thẻ dự thi và các loại danh sách, ấn chỉ theo quy định.

2. Trách nhiệm của các đơn vị ĐKDT

- Hiệu trưởng trường THPT, trường trung cấp, Giám đốc TTGD TX tỉnh, TTGDNN-GD TX chịu trách nhiệm hướng dẫn thí sinh kê khai phiếu ĐKDT Kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển vào ĐH, CĐ ngành Giáo dục Mầm non năm 2022 (gọi tắt là phiếu ĐKDT) đầy đủ, đúng quy định; tạo điều kiện thuận lợi nhất để học sinh đăng ký dự thi trực tuyến, chuẩn bị cơ sở vật chất và cử cán bộ

hỗ trợ các em đăng ký dự thi trực tuyến đảm bảo thời gian theo quy định.

- Rà soát hồ sơ ĐKDT và xét công nhận tốt nghiệp THPT để đảm bảo các thông tin thí sinh chính xác, đặc biệt là thông tin về diện ưu tiên, chế độ khuyến khích để được cộng điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có);

- Thu Phiếu ĐKDT, nhập thông tin thí sinh tự do ĐKDT; Tổ chức xét duyệt hồ sơ ĐKDT và thông báo công khai những trường hợp không đủ điều kiện dự thi chậm nhất trước ngày thi 15 ngày.;

- Quản lý hồ sơ ĐKDT và chuyển hồ sơ, dữ liệu ĐKDT cho Sở GDĐT theo lịch bàn giao hồ sơ của Sở GDĐT. Phiếu số 1 lưu tại đơn vị cùng Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT và hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT kèm theo; Phiếu số 2 giao lại cho thí sinh; Túi hồ sơ cùng các giấy tờ khác bàn giao về Sở GDĐT. Đơn vị ĐKDT chịu trách nhiệm bảo quản Phiếu ĐKDT số 1, Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT kèm theo, danh sách thí sinh ĐKDT để xuất trình kịp thời phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, công tác xét công nhận tốt nghiệp THPT và yêu cầu sửa chữa (nếu có).

- Hoàn thành việc in và trả giấy báo dự thi cho thí sinh, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, trả học bạ và các loại giấy chứng nhận (bản chính) cho thí sinh.

- Tuyệt đối không tiếp nhận hồ sơ không hợp lệ.

3. Trách nhiệm của thí sinh

- Đảm bảo kê khai chính xác các thông tin về hộ tịch, chế độ ưu tiên, khuyến khích, mã tỉnh, mã trường phổ thông,... theo đúng quy định, rà soát thông tin ĐKDT và ký xác nhận vào phiếu, chịu trách nhiệm về các thông tin đăng ký dự thi.

- Nghiên cứu kỹ hướng dẫn thực hiện Quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ ngành Giáo dục Mầm non để ghi các thông tin vào mục đăng ký xét tuyển ĐH, CĐ trong phiếu ĐKDT.

- Dùng tài khoản mà đơn vị ĐKDT cung cấp đăng nhập vào phần mềm quản lý thi qua internet tại địa chỉ <http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> để phản hồi các sai sót về thông tin ĐKDT và phản hồi các sai sót về thông tin xét công nhận tốt nghiệp THPT theo thời gian quy định.

- Có trách nhiệm bảo mật tài khoản và mật khẩu của mình. Để bảo mật thông tin, khi nhận được tài khoản và mật khẩu thí sinh nên thay đổi ngay mật khẩu. Trong trường hợp thí sinh quên tài khoản và mật khẩu thì có thể liên hệ với đơn vị ĐKDT để xin cấp lại.

- Ngoài ra thí sinh có thể dùng tài khoản này đăng nhập vào phần mềm QLT để biết thêm về địa điểm thi, kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT, kết quả xét tuyển ĐH, CĐ ngành Giáo dục Mầm non.

- Những thí sinh đăng ký xét tuyển ĐH, CĐ thì phải đăng ký số điện thoại, email của mình khi ĐKDT (lưu ý thí sinh đã đăng ký sơ tuyển phải dùng CCCD thống nhất khi ĐKDT và đăng ký sơ tuyển).

Công tác lập hồ sơ ĐKDT và tổ chức kiểm tra hồ sơ thi là một trong các khâu quan trọng trong việc chuẩn bị tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022, Sở GDĐT yêu cầu thủ trưởng các trường THPT, trường Trung cấp có hệ GDTX, TTGD TX, TTGD NN-GDTX thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn này và phổ biến rộng rãi đến tất cả học sinh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh thêm ngoài những quy định nêu trên phải báo cáo về Sở GDĐT (thông qua Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, số điện thoại: 0296 3853174 hoặc 02963 853 716) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Trường THPT, THCS-THPT;
- TTGD NN-GDTX; TTGD TX;
- Trường Trung cấp;
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng thuộc Sở, Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, KTKĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quốc Khanh

**LỊCH ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀ TỔ CHỨC LẬP HỒ SƠ THÍ SINH
KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2022**

| TT | Nội dung công tác | Đơn vị thực hiện | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|---------------------------------------|---|
| 1 | Tổ chức tập huấn Quy chế thi và nghiệp vụ tổ chức thi cho cán bộ làm công tác thi | Sở GDĐT | Hoàn thành trước ngày 26/4/2022 |
| 2 | - Lập và giao tài khoản cho thí sinh đang học lớp 12 năm học 2021-2022; thí sinh thử đăng ký dự thi (ĐKDT) trực tuyến trên Hệ thống quản lý thi. - Thí sinh thử ĐKDT trực tuyến trên hệ thống quản lý thi - Tổ chức cho thí sinh đang học lớp 12 năm học 2021-2022 ĐKDT trực tuyến. | - Sở GDĐT; - Các trường phổ thông. | Từ ngày 28/4 đến hết ngày 29/4/2022 - Từ khi được cấp tài khoản đến ngày 03/5/2022 Từ ngày 04/5 đến 17 giờ ngày 13/5/2022 |
| 3 | Tổ chức cho thí sinh thuộc điểm b, điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi ĐKDT trực tiếp; nhận Phiếu ĐKDT và nhập dữ liệu của thí sinh vào Hệ thống QLT | Sở GDĐT; Đơn vị ĐKDT | Từ ngày 04/5 đến 17 giờ ngày 13/5/2022 |
| 4 | In danh sách thí sinh ĐKDT theo thứ tự a, b, c,... của tên học sinh; thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT trên danh sách | Các đơn vị ĐKDT | Hoàn thành trước ngày 21/5/2022 |
| 5 | Kiểm tra và kiểm tra chéo thông tin thí sinh; bàn giao Danh sách thí sinh ĐKDT và Phiếu ĐKDT cho Sở GDĐT | Sở GDĐT; Các đơn vị ĐKDT | Hoàn thành trước ngày 27/5/2022 |
| 6 | Nhận Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp, hồ sơ kèm theo; nhập dữ liệu xét công nhận tốt nghiệp của thí sinh vào Hệ thống QLT | Các đơn vị ĐKDT | Hoàn thành trước ngày 10/6/2022 |
| 7 | Cập nhật báo cáo trước Kỳ thi vào Hệ thống QLT và gửi về Bộ GDĐT | Sở GDĐT | Hoàn thành trước ngày 10/6/2022 |
| 8 | Thông báo công khai những trường hợp thí sinh không đủ điều kiện dự thi | Thủ trưởng đơn vị ĐKDT | Hoàn thành chậm nhất ngày 10/6/2022 |
| 9 | Đánh số báo danh, xếp phòng thi theo từng bài thi/môn thi tại các Điểm thi | Các Hội đồng thi | Hoàn thành trước ngày 15/6/2022 |

| TT | Nội dung công tác | Đơn vị thực hiện | Thời gian thực hiện |
|-----------|--|--|-------------------------------------|
| 10 | In và trả Giấy báo dự thi cho thí sinh | Các đơn vị ĐKDT | Hoàn thành trước ngày 26/6/2022 |
| 11 | Tổ chức coi thi | Ban Coi thi của Hội đồng thi | Các ngày 07, 08 và 09/7/2022 |
| 12 | Cập nhật báo cáo nhanh tình hình coi thi từng buổi thi tại các Hội đồng thi vào Hệ thống QLT | Hội đồng thi; Các Điểm thi | Theo lịch Ban Coi thi |
| 13 | Cập nhật báo cáo tổng hợp số liệu và tình hình coi thi tại các Hội đồng thi vào Hệ thống QLT | Hội đồng thi; | Chậm nhất 11 giờ 30 ngày 09/7/2022 |
| 14 | - Tổ chức chấm thi; - Tổng kết công tác chấm thi; - Gửi dữ liệu kết quả thi về Bộ GDĐT; - Đối sánh kết quả thi | Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; các Hội đồng thi | Hoàn thành chậm nhất ngày 22/7/2022 |
| 15 | Công bố kết quả thi | Hội đồng thi | Ngày 24/7/2022 |
| 16 | Xét công nhận tốt nghiệp THPT | Sở GDĐT; Các trường phổ thông | Hoàn thành trước ngày 26/7/2022 |
| 17 | Cập nhật vào Hệ thống QLT và gửi báo cáo kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT về Bộ GDĐT; công bố kết quả tốt nghiệp THPT | Các Sở GDĐT | Hoàn thành chậm nhất ngày 28/7/2022 |
| 18 | Cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời; trả học bạ và các loại Giấy chứng nhận liên quan (bản chính) cho thí sinh | Hiệu trưởng trường phổ thông | Hoàn thành trước ngày 30/7/2022 |
| 19 | In và gửi Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh | Sở GDĐT; các đơn vị ĐKDT | Hoàn thành chậm nhất ngày 30/7/2022 |
| 20 | Thu nhận đơn phúc khảo và lập danh sách phúc khảo | Các đơn vị ĐKDT | Từ ngày 24/7 đến hết ngày 03/8/2022 |
| 21 | Chuyển dữ liệu phúc khảo cho Sở GDĐT | Các đơn vị ĐKDT | Hoàn thành chậm nhất ngày 04/8/2022 |
| 22 | Tổ chức phúc khảo bài thi (nếu có) | Các Hội đồng thi | Hoàn thành trước ngày 14/8/2022 |
| 23 | Xét công nhận tốt nghiệp THPT sau phúc khảo | Các Sở GDĐT; Các trường phổ thông | Hoàn thành chậm nhất ngày 18/8/2022 |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ BẢO LƯU ĐIỂM BÀI THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2021

Kính gửi : Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang

- Họ và tên thí sinh :
- Ngày, tháng, năm sinh :
- Nơi sinh :
- Số CMND:
- Đã tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021:
 - + Tại Điểm thi :
 - + Số báo danh :

Kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021:

| Bài thi/Môn thi | Ngữ văn | Toán | KHTN | | | Ngoại ngữ | KHXH | | |
|--------------------------------|------------|------|--------|------------|-------------|--------------|---------|--------|------|
| | | | Vật lý | Hóa học | Sinh học | | Lịch sử | Địa lý | GDCD |
| Điểm bài thi | | | | | | | | | |
| Điểm bài thi tổ hợp | | | | | | | | | |

- Đề nghị được bảo lưu điểm các bài thi sau:

| | | | | | | |
|------------------------|--|--|--|--|--|--|
| Bài thi/Môn thi | | | | | | |
| Điểm | | | | | | |

- Tổng số môn/ bài thi đề nghị được bảo lưu
- Năm 2021 đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT để xét công nhận tốt nghiệp THPT tại Trung tâm/(Trường THPT) :

Xác nhận

An Giang, ngày tháng năm 2022

Thí sinh ký tên
(Ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Thí sinh nộp đơn đề nghị bảo lưu kèm Giấy chứng nhận kết quả thi; Nếu đã mất Giấy chứng nhận kết quả thi thì trong đơn phải có xác nhận của đơn vị mà thí sinh đăng ký dự thi năm 2021.

(Trích các Điều cần lưu ý trong Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông của Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BGDĐT)

Điều 37. Đặc cách tốt nghiệp THPT

1. Người học thuộc các đối tượng quy định tại Điều 12 Quy chế này nếu đủ điều kiện dự thi được xét đặc cách tốt nghiệp THPT trong trường hợp bị tai nạn, bị ốm hoặc có việc đột xuất đặc biệt trước ngày thi không quá 10 ngày hoặc ngay trong buổi thi đầu tiên, không thể dự thi.

a) Điều kiện: Xếp loại về học lực và hạnh kiểm cả năm ở lớp 12 đều từ khá trở lên;

b) Hồ sơ gồm: Hồ sơ nhập viện, ra viện do bệnh viện từ cấp huyện trở lên cấp (nếu bị tai nạn, bị ốm) hoặc xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú (nếu có việc đột xuất đặc biệt); biên bản đề nghị xét đặc cách tốt nghiệp THPT của trường phổ thông nơi ĐKDT và hồ sơ minh chứng về xếp loại học lực, hạnh kiểm ở lớp 12.

2. Người học thuộc các đối tượng quy định tại Điều 12 Quy chế này nếu đủ điều kiện dự thi được xét đặc cách tốt nghiệp THPT trong trường hợp bị tai nạn, bị ốm hay có việc đột xuất đặc biệt sau khi đã thi ít nhất một bài thi và không thể tiếp tục dự thi hoặc sau khi bị tai nạn, bị ốm hay có việc đột xuất đặc biệt tự nguyện dự thi số bài thi còn lại.

a) Điều kiện: Điểm của những bài đã thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT đều đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên; xếp loại ở lớp 12 có học lực từ trung bình trở lên, hạnh kiểm từ khá trở lên;

b) Hồ sơ gồm: Đơn đề nghị xét đặc cách của thí sinh; hồ sơ nhập viện, ra viện của bệnh viện từ cấp huyện trở lên (nếu bị tai nạn, bị ốm) hoặc xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú (nếu có việc đột xuất đặc biệt) và hồ sơ minh chứng về xếp loại học lực, hạnh kiểm ở lớp 12.

3. Các đối tượng là vận động viên đủ điều kiện được xét đặc cách tốt nghiệp THPT theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ.

4. Thủ tục:

a) Chậm nhất 07 ngày sau buổi thi cuối cùng của kỳ thi, thí sinh phải nộp hồ sơ đặc cách cho Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh ĐKDT. Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh ĐKDT chịu trách nhiệm thu nhận và chuyển giao hồ sơ đặc cách cho sở GDĐT;

b) Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp THPT xem xét, quyết định đặc cách cho thí sinh căn cứ hồ sơ và các quy định tại khoản 1, 2 Điều này.

Điều 38. Bảo lưu điểm thi

1.¹ Thí sinh đã dự thi đủ các bài thi/môn thi quy định nhưng chưa tốt nghiệp THPT và không bị kỷ luật hủy kết quả thi được bảo lưu điểm thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT trong kỳ thi năm liền kề tiếp theo. Bài thi/môn thi được bảo lưu điểm thi gồm:

- a) Bài thi độc lập đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên;
- b) Bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên và các môn thi thành phần của bài thi này đều đạt trên 1,0 (một) điểm;
- c) Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên.

2. Thí sinh không sử dụng điểm bảo lưu thì phải thi tất cả các bài thi/môn thi đã đăng ký để xét công nhận tốt nghiệp THPT như thí sinh không có điểm bảo lưu.

Điều 39. Điểm ưu tiên

1. Xét công nhận tốt nghiệp THPT tính theo 3 diện gồm Diện 1, Diện 2, Diện 3; trong đó, thí sinh Diện 1 là những thí sinh bình thường không được cộng điểm ưu tiên; thí sinh Diện 2 và Diện 3 được cộng điểm ưu tiên.

2. Diện 2: Cộng 0,25 điểm đối với thí sinh thuộc một trong những đối tượng sau:

a) Thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81% (đối với GDTX);

b) Con của thương binh, bệnh binh, người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%; Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động; con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động;

c) Người dân tộc thiểu số;

d) Người Kinh, người nước ngoài cư trú tại Việt Nam có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên (tính đến ngày thi) ở xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc diện đầu tư của chương trình 135; ở xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ; xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ, học tại các trường phổ thông không nằm trên địa bàn các quận nội thành của các thành phố trực thuộc Trung ương ít nhất 2 phần 3 thời gian học cấp THPT;

đ) Người bị nhiễm chất độc hóa học; con của người bị nhiễm chất độc hóa

¹ Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 13 Điều 1 của Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2021.

học; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; người được cơ quan có thẩm quyền công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt hoặc lao động do hậu quả của chất độc hoá học;

e) Có tuổi đời từ 35 trở lên, tính đến ngày thi (đối với thí sinh GDTX).

3. Diện 3: Cộng 0,5 điểm đối với thí sinh thuộc một trong những đối tượng sau:

a) Người dân tộc thiểu số, bản thân có hộ khẩu thường trú ở xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc diện đầu tư của chương trình 135; ở xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ; xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ, đang học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú hoặc các trường phổ thông không nằm trên địa bàn các quận nội thành của các thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên (đối với GDTX);

c) Con của liệt sĩ; con của thương binh, bệnh binh, người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

4. Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

5. Những diện ưu tiên khác đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành sẽ do Bộ trưởng Bộ GDĐT xem xét, quyết định.

Điều 40. Điểm khuyến khích

1. Người học tham gia các cuộc thi và các hoạt động dưới đây được cộng điểm khuyến khích để xét công nhận tốt nghiệp THPT:

a) Đạt giải cá nhân trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hoá lớp 12: Đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh được cộng 2,0 điểm; giải khuyến khích trong kỳ thi quốc gia hoặc giải nhì cấp tỉnh được cộng 1,5 điểm; giải ba cấp tỉnh được cộng 1,0 điểm;

b)² Đạt giải cá nhân và đồng đội trong các kỳ thi thí nghiệm thực hành môn Vật lí, Hoá học, Sinh học; thi văn nghệ; thể dục thể thao; hội thao giáo dục quốc phòng; cuộc thi khoa học kỹ thuật; viết thư quốc tế do ngành Giáo dục phối hợp với các ngành chuyên môn từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp THPT. Đối với giải cá nhân: Đạt giải nhất, nhì, ba quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc Huy chương Vàng được cộng 2,0 điểm; giải khuyến khích quốc gia hoặc giải tư cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia hoặc giải nhì cấp tỉnh hoặc Huy chương Bạc được cộng 1,5 điểm; giải ba cấp tỉnh hoặc Huy chương Đồng được cộng 1,0

² Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản 14 Điều 1 của Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2021.

điểm. Đối với giải đồng đội: Chỉ cộng điểm đối với giải quốc gia; số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên của giải đồng đội theo quy định cụ thể của Ban Tổ chức từng giải; mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân quy định tại điểm này. Những người học đoạt nhiều giải khác nhau trong nhiều cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

c)³(Được bãi bỏ)

2. Học sinh Giáo dục THPT, học viên GDTX trong diện xếp loại hạnh kiểm, học viên GDTX tham gia học đồng thời chương trình trung cấp kết hợp với chương trình văn hóa theo chương trình GDTX cấp THPT có Giấy chứng nhận nghề, Bằng tốt nghiệp trung cấp do sở GDĐT, các cơ sở giáo dục đào tạo và dạy nghề, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cấp trong thời gian học THPT được cộng điểm khuyến khích căn cứ vào xếp loại ghi trong Giấy chứng nhận nghề, Bằng tốt nghiệp trung cấp như sau:

a) Loại giỏi đối với Giấy chứng nhận nghề, loại xuất sắc và giỏi đối với Bằng tốt nghiệp trung cấp được cộng 2,0 điểm;

b) Loại khá đối với Giấy chứng nhận nghề, loại khá và trung bình khá đối với Bằng tốt nghiệp trung cấp được cộng 1,5 điểm;

c) Loại trung bình được cộng 1,0 điểm.

3. Học viên GDTX có chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tin học được cấp theo quy định của Bộ GDĐT trong thời gian học cấp THPT được cộng 1,0 điểm đối với mỗi loại chứng chỉ.

4. Nếu thí sinh đồng thời có nhiều loại giấy chứng nhận để được cộng điểm khuyến khích theo quy định tại Điều này cũng chỉ được hưởng mức điểm cộng thêm nhiều nhất là 4,0 điểm.

5. Điểm khuyến khích quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều này được bảo lưu trong toàn cấp học và được cộng vào điểm bài thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT cho thí sinh.

³ Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 của Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2021.